

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 92/2019/HS-ST

Ngày: 14 - 6 - 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Bích Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hồng Diễm và ông Nguyễn Huy Giáp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2019/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2019/QĐXXST-HS ngày 30/5/2019 đối với bị cáo:

Lô Đức T, sinh ngày 07/8/1998 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp 6, xã S, huyện Tr, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lô Văn D, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1979; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

Bị hại: Anh Lê Hoàng V, sinh năm 1971. Địa chỉ: Khu phố 9, thị trấn P, huyện P1, tỉnh Đ. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Võ Minh H, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ 3, khu phố 5, thị trấn thị trấn P, huyện P1, tỉnh Đ. (vắng mặt)

Người làm chứng: Anh Dương Thành T1, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp 2, xã C, huyện P1, tỉnh Đ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 26/11/2017, Lô Đức T điều khiển xe mô tô biển số 60B8-922.50 chở Đỗ Thành Đ lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Trảng Bom đi Biên Hòa. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Quảng Lộc, xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai thì xe mô tô do T điều khiển đã va chạm với xe ô tô biển số 60C-255.12 do anh Võ Minh H đang lưu thông phía trước cùng chiều (anh H lái xe thuê theo chuyến cho anh Lê Hoàng V). Anh H dừng xe xuống nói chuyện với T và Đ thì hai bên lời qua tiếng lại nên T và Đ dùng nón bảo hiểm đuổi đánh Anh H, do Anh H bỏ chạy nên T đã quay lại dùng nón bảo hiểm đập vỡ kính chắn gió phía trước, 01 cửa kính bên phải và 02 gương chiếu hậu bên phải xe ô tô. Thấy T đập xe của Anh H nên Đ cũng dùng nón bảo hiểm của mình đập vỡ 01 gương chiếu hậu bên trái xe ô tô sau đó cùng T bỏ chạy thì bị người dân đi đường đuổi theo bắt được Lô Đức T và giao cho công an xã Quảng Tiến xử lý theo quy định.

Tại Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá UBND huyện Trảng Bom đã kết luận: 01tấm kính chắn gió phí trước, 01tấm kính cửa hông bên phải, 02 kính chiếu hậu bên phải, 01 kính chiếu hậu bên trái xe ô tô 60C-255.12 bị thiệt hại là 7.200.000 đồng.

Về dân sự: Bị cáo Lô Đức T đã bồi thường số tiền 8.000.000 đồng và gia đình Đỗ Thành Đ bồi thường số tiền 1.000.000 đồng cho anh Lê Hoàng V xong và anh V không yêu cầu giải quyết về dân sự.

Về vật chứng: 02 nón bảo hiểm bị cáo Tài và đối tượng Đỗ Thành Đ sử dụng làm công cụ phạm tội đã làm mất nên không thu giữ được.

Đối với Đỗ Thành Đ hiện nay đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 104-CT/VKS-TB ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Lô Đức T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

1. Về hình phạt: Bị cáo T từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng.
2. Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 26/11/2017, tại đường Quốc lộ 1A thuộc ấp Quảng Lộc, xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Lô Đức T đã có hành vi dùng nón bảo hiểm đập xe ô tô biển số 60C-255.12 của anh Lê Hoàng V làm hư hỏng 01 tấm kính chắn gió phía trước, 01 kính cửa bên phải và 02 gương chiếu hậu bên phải và 01 kiếng chiếu hậu bên trái của xe ô tô với tổng trị giá thiệt hại là 7.200.000 đồng (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng). Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội thì mức hình phạt của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thấp hơn mức hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với tội này. Do đó cần xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Lê Hoàng V được pháp luật công nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng về an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[3] Xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Mặt khác, xét bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; bị cáo thật sự ăn năn hối cải và có khả năng tự cải tạo mình nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Hoàng V đã nhận tổng số tiền bồi thường là 9.000.000đồng, trong đó bị cáo T bồi thường 8.000.000đồng và gia đình Đỗ Thành Đ bồi thường 1.000.000đồng. Anh V không có yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13; Khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

1.1 Tuyên bố bị cáo **Lô Đức T** phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

1.2 Xử phạt bị cáo **Lô Đức T** 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã Sông Trầu có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai ;
- VKSND H. Trảng Bom; tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra H. Trảng Bom;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- THA, Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đinh Thị Bích Liễu

